

CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ GIA BÊ TÔNG CHÈM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤ GIA BÊ TÔNG CHÈM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108144670

3. Ngày thành lập: 24/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn 2, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê xe có động cơ	7710
2.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
4.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
7.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
8.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029(Chính)
9.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
10.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
11.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
12.	Sản xuất xe có động cơ	2910
13.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
14.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4513
15.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
18.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
19.	Phá dỡ	4311
20.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312

21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
23.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
24.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
26.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
27.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
29.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
30.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông);	6311
31.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
32.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
34.	Xây dựng nhà các loại	4100
35.	Xây dựng công trình công ích	4220

36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
39.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
40.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình Quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng, Quản lý chất lượng xây dựng công trình; Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn	7110

	thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Tư vấn Quản lý dự án xây dựng; - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Tư vấn trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng gồm: Tổng mức đầu tư xây dựng, dự toán xây dựng, dự toán gói thầu xây dựng, định mức xây dựng, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng, chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng, thanh toán và quyết toán hợp đồng xây dựng; thanh toán và quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình Lập quy hoạch xây dựng; Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế, dự toán; thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình; Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Giám sát thi công xây dựng; Thi công xây dựng công trình;	
42.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô, hạt ngũ cốc Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản: cám, gạo, ngô, sắn;	4620
43.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
44.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
46.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
47.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410

6. Vốn điều lệ: 450.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 24/01/2018 đến ngày 23/02/2018

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG VĂN MẠNH	Thôn 2, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.500	225.000.000	50,000	0010800183 21	
			Tổng số	22.500	225.000.000	50,000		
2	NGUYỄN KHẮC SỸ	Thôn Thuận Quang, Xã Dương Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	40,000	0010820129 05	
			Tổng số	18.000	180.000.000	40,000		
3	HOÀNG THỊ THU HUYỀN	Thôn 2, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.500	45.000.000	10,000	012890632	
			Tổng số	4.500	45.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG VĂN MẠNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 16/09/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001080018321

Ngày cấp: 01/06/2017

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 2, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 2, Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội